

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05-4- 2021

V/v “Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Ông Nguyễn Chí Vương

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2019 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 28/02/2021 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐ -HPT ngày 18/3/2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2021/TB – TA ngày 02/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Điều Đ, sinh năm 1984 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 4, ấp 2, xã An Khương, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Chị Thị N, sinh năm 1987 (Có mặt)

Trú tại: Tổ 3, ấp Bù Dinh, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của anh Điều Đ:

Anh Điều Đ và chị Thị N ly hôn theo bản án số 61/2018/ HNGĐ - ST ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Khi quyết định của Tòa án cho ly hôn, con chung tên Điều Tri T, sinh năm 2015 giao cho chị Thị N trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Thị Ra Ni, sinh năm 2011 cho anh Điều Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Tuy nhiên sau khi ly hôn con chung do chị Thị N nuôi dưỡng không đủ điều kiện vì chị N không có chỗ ở, không có công việc ổn định để nuôi con, bỏ bê không lo cho con chung. Nên anh Đ đề nghị Tòa án giao con chung Điều Tri T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Đồng thời khi giao con chung cho anh Đ nuôi dưỡng, anh Đ đề nghị chị N cấp dưỡng nuôi con chung là 600.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 4/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi..

Nay anh Đ khởi kiện yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cụ thể giao con chung tên Điều Tri T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung 600.000 đồng / 01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bị đơn chị Thị N trình bày

Sau khi ly hôn, con chung Điều Tri T do chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay. Hiện tại chị N vẫn đang nuôi dạy con chung rất tốt. Chị N đang khai thác 700 – 800 cây cao su, đi cào mủ cao su 6.000.000 đồng / 01 tháng nên đủ điều kiện kinh tế để nuôi con chung. Do đó việc anh Đ đề nghị thay đổi người nuôi con thì chị N không đồng ý.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm thời hạn xử lý đơn và thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn anh Điều Đ. Do đó đề nghị Tòa án không chấp nhận thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của anh Điều Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Điều Đ khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn chị Thị N có nơi cư trú tại xã Thanh An, huyện Hớn Quản, nên đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Chị N được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị N.

[2] Về nội dung vụ án.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Điều Đ hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình chung sống giữa anh Điều Đ và chị Thị N có 02 con chung tên Thị Ra Ni, sinh năm 2011 và con chung Điều Tri T, sinh năm 2015 khi ly hôn giao con chung Điều Tri T cho chị Thị N trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Thị Ra Ni, sinh năm 2011 cho anh Điều Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Theo yêu cầu thông báo cung cấp chứng cứ của tòa án thì anh Đ và chị N đều không cung cấp được điều kiện để nuôi con như chỗ ở, thu nhập. Theo biên bản xác minh ngày 02/12/2020 của tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thì hiện tại thu nhập của chị Thị N 8.000.000 đồng -10.000.000 đồng / 01 tháng, chị N nuôi dạy con chung bình thường và hiện tại cháu đang đi học tại Trường tiểu học xã Thanh An.

Anh Đ cũng không cung cấp cho tòa án các tài liệu, chứng cứ chứng minh chị N không đủ các điều kiện để nuôi con. Do đó yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của anh Đ không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Về cấp dưỡng: Do yêu cầu thay đổi người nuôi con của anh Đ không được chấp nhận nên vấn đề cấp dưỡng không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử:

[1] Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người nuôi con của anh Điều Đ về việc đề nghị thay đổi người nuôi con Điều Tri T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Tiếp tục giao con chung Điều Tri T, sinh năm 2015 cho chị Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2]. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh Điều Đ chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0002190 ngày 08/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

[4]. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Hồ Văn Thanh

